TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16/8/2023
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

2. Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Duy Tín – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 310/2023/TLST-HNGĐ về việc tranh chấp *"Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định hoãn phiên tòa số 492/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thùy T, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh An Giang (Có mặt);

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, là luật sư Công ty Luật TNHH HKM LAW FIRM, đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang; địa chỉ liên hệ: số 162, tổ 6, ấp T, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm 1985; địa chỉ: số 271, tổ 11, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai, các biên bản làm việc, nguyên đơn bà Phan Thị Thùy T trình bày: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn vào ngày 11 tháng 11 năm 2016 chồng bà là ông Lê Văn N được tiếp tục nuôi con chung cháu Lê Quốc H, sinh ngày 14/02/2010, nên từ năm 2016 cháu H sống cùng với cha và ông, bà nội tại ấp P, xã A, huyện C, tỉnh An Giang. Quá trình ông N nuôi con không tạo điều kiện cho bà tới lui thăm con, cho đến khoảng 8 giờ tối ngày 08/5/2023, H chạy về nhà ngoại ấp L, xã B (lúc này bà đang làm ở Bình Dương) cho rằng bị ông nội đánh và đuổi về sống với mẹ (T), cha bà điện thoại cho bà biết, nên trong đêm từ Bình Dương bà về đến nhà là 2h đêm. Ngày hôm sau bà định đưa cháu đi học nhưng cháu không chịu đi học cho rằng sợ cha (ông N) bắt về, nên bà có điện thoại giáo viên xin cho cháu nghỉ, ngày hôm sau bà chở cháu đi học bình thường, khoảng 11 giờ trưa ông N qua nhà, tìm cháu H, do thấy cháu đang sợ nên bà và gia đình xin cho cháu ở lại vài bữa bà sẽ đưa cháu đi học, khi nào bà đi làm sẽ cho cháu về nhà ông N. Ông N không đồng ý buộc kêu cháu H về, khi dắt H đến trước mặt ông N, cháu H nói muốn sống chung với mẹ thì ông N định đánh cháu H gia đình bà can ngăn, báo Ban ấp Long Phú 1 đến giải quyết. Ban ấp đến có khuyên ông N để cho cháu H ở với mẹ chờ người lớn giải quyết, ông N ra về. Sau đó ông N làm đơn thưa Ban ấp cho rằng bà bắt cháu H, lúc này bà đi Bình Dương xử lý công việc không biết, sau khi về thì Ban ấp mời đến Văn phòng làm việc. Tại đây giữa bên bà và bên gia đình ông N lời qua tiếng lại dẫn đến xô xát bị Công an xã mời làm việc, lúc này con bà ở nhà vì khi đi bà không có dẫn con theo. Nay nguyện vọng con của bà muốn về ở sống chung với bà, nên bà yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Tại phiên Tòa, Nguyên đơn bà Phan Thị Thùy T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Lê Quốc H, sinh ngày 14/02/2010. Bà T không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn, Luật sư Nguyễn Thị T, là luật sư Công ty Luật TNHH HKM LAW FIRM, đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang trình bày: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thùy T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Phan Thị Thùy T được quyền nuôi dưỡng cháu Lê Quốc H, sinh ngày 14/02/2010, bà T không yêu cầu ông Lê Văn N cấp dưỡng nuôi con.

Tại các biên bản làm việc, bị đơn ông Lê Văn N trình bày: Trước đây ông với bà T là vợ chồng, nhưng đã ly hôn và được Tòa án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn vào ngày 11 tháng 11 năm 2016. Theo quyết định ly hôn ông được tiếp tục nuôi con chung là cháu Lê Quốc H, sinh ngày 14/02/2010, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Thực hiện theo quyết định của Tòa án ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con

chung từ năm 2016, con chung được ông chăm sóc tốt, phát triển bình thường về thể chất, tinh thần, cháu được đi học tại trường trung học cơ sở A Kiến Thành (lớp 7A5). Tuy nhiên, khoảng ngày 09/5/2023, H đi học về trễ khoảng 7 đến 8 giờ tối mới về tới nhà, lúc này ông đi làm lúa ở đồng lớn thuộc xã V, huyện T, ở nhà có ông, bà nội nên ông bà nội có rầy la H, H trả lời lại nên ông nội có đánh trúng chân H, H giận chạy về nhà mẹ (T) ở ấp Long Phú 1, xã B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Qua ngày hôm sau, bà T và gia đình bà T đến nhà ông gặp cha mẹ ông (ông bà nội bé H) cho biết việc cháu H đang ở cùng mẹ (T) và ngoại, nên xin phép cho cháu H tiếp tục ở bên mẹ và ngoại vài ngày. Sau đó, cha mẹ ông điện thoại cho ông biết nên qua ngày sau, tức ngày 11/5/2023 ông có đến nhà bà T. Tại đây ông gặp bà T cùng với cha, mẹ, chị bà T nhưng không thấy cháu H và cho rằng cháu H đi chơi để gia đình bà T đi tìm. Ông ngồi chờ được một khoảng thời gian, thì bà T và chị bà T dẫn bé H về, ông có nói với bé H về nhà để chuẩn bị thi, bé H không chịu xin tiếp tục ở lại, ông không đồng ý, đôi bên mẫu thuẫn giằn co, phía gia đình bà T sợ ông bắt bé H nên có báo Ban ấp Long Phú 1 giải quyết. Ban ấp và Công an khuyên ông cho cháu H tiếp tục ở lại nhà bà T, vì thấy bé hoảng sợ, còn phía bà T cũng hứa với ông cho bé H tiếp tục ở lại với bà T khoảng hai bữa bà sẽ đưa bé H về với ông để bé H thi. Khoảng 03 ngày sau đó, ông có đến Văn phòng ấp Long Phú 1 gặp Trưởng ấp nhờ động viên bà T cho bé H về nhà để thi. Trưởng ấp có đến nhà bà T, thì lúc này gặp mẹ bà T và cho rằng bà T đã dắt cháu H đi thành phố Hồ Chí Minh khoảng 2-3 ngày mới về, việc này Ban ấp có lập biên bản. Khoảng 4 ngày sau Ban ấp tiếp tục mời bà T đến Văn phòng ấp và có yêu cầu bà T dắt bé H đến để làm việc, nhưng bà T có đến Văn phòng ấp không dẫn theo bé H và cho rằng chờ đến ngày ra Tòa mới cho thấy mặt, ông không đồng ý, nên giữa đôi bên xảy ra xô xát và Công an xã B mời làm việc. Tại Công an xã B, phía Công an vẫn động viên bà T cho bé H về đi thi, bà T có hứa, nhưng sau đó bé H vẫn không đi thi và đến thời điểm hôm nay ông vẫn chưa gặp được con chung. Nay đối với yêu cầu của bà T ông không đồng ý, vì bà T không đủ khả năng để lo cho con, bà T đang may công nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh, bà T hiện có chồng và có con khác 06 tuổi. Ông hiện nay chưa lập gia đình mới vẫn sống cùng nhà với cha mẹ, nghề nghiệp làm ruộng.

Bị đơn ông Lê Văn N được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông N vẫn vắng mặt nên Tòa án không hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết: Ngày 11/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã ban hành Quyết định số 313 công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà T và ông N; ông N được tiếp tục chăm sóc cháu Lê

Quốc H, sinh ngày 14/02/2010, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Trong quá trình ông N chăm sóc con chung, bà T cho rằng ông N không tạo điều kiện cho bà T tới tui thăm cháu H và gia đình ông N có hành vi bạo lực đối với cháu H. Đến ngày 08/6/2023, cháu H tự ý về nhà bà T tại ấp L, xã B, được gia đình hỏi thì cháu cho biết ông nội có hành vi bạo lực và đuổi cháu về sống với bà T. Từ đó, giữa gia đình bà T và ông N có xảy ra mâu thuẫn và được chính quyền địa phương hòa giải nhưng không thành. Nay, bà T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu được chăm sóc nuôi dưỡng cháu H, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Phía ông N thống nhất về thời gian Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và việc chăm sóc cháu H. Tuy nhiên, ông N cho rằng gia đình ông N chỉ dạy dỗ cháu H khi cháu không lễ phép với ông, bà nhưng cháu giận tự ý bỏ về nhà bà T, ông N có đến đón cháu nhiều lần nhưng cháu không đồng ý về. Nay, cháu có nguyện vọng được sống với mẹ thì ông N đồng ý, nhưng với điều kiện bà T phải tiếp tục cho cháu đi học đến khi hoàn thành chương trình học phổ thông.

Xét thấy, cháu Lê Quốc H, sinh ngày 14/02/2010 là con chung của ông T và bà N, sau khi ly hôn ông N được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H. Trong quá trình nuôi dưỡng, bà T cho rằng ông N không quan tâm chăm sóc cháu, gia đình ông N thường xuyên la mắng và có hành vi bạo lực đối với cháu H gây ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần của cháu H. Mặc khác, cháu H hiện nay đã trên 07 tuổi, tại biên bản ghi nhận ý kiến đối với cháu H ngày 08/6/2023, cháu H có nguyện vọng, mong muốn được sống cùng với bà T.

Về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung: Tại biên bản xác minh ngày 07/7/2023, hiện nay bà T làm công nhân, đang sinh sống tại ấp L, xã B có điều kiện để gần gũi, chăm sóc cháu H. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà T thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, bà T được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Quốc H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà T không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập đến.

Căn cứ các Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, đề xuất:

- Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Thùy T về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Bà Phan Thị Thùy T được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Quốc H, sinh ngày 14/02/2010. Ông Lê Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết luận tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Phan Thị Thùy T khởi kiện ông Lê Văn N, ông N có nơi cư trú ấp P, xã A, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn ông Lê Văn N được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông N là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà T, Hội đồng xét xét thấy, quá trình làm việc tại Tòa án, bà T và ông N xác định bà T và ông N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới. Theo đó, ông Lê Văn N được tiếp tục nuôi con chung tên Lê Quốc H, sinh ngày 14/02/2010, đến khoảng tháng 5/2023, cháu H bị ông nội đánh nên về sống với mẹ ruột là bà T. Như vậy, đã có đủ cơ sở cho thấy, trong quá trình nuôi dưỡng ông N đã để người khác có hành vi bạo hành đối với cháu H, làm ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần của con chung. Hiện nay, cháu H đã trên 07 tuổi, có nguyện vọng được sống cùng với bà T. Đồng thời, qua xác minh tại địa phương, hiện nay bà T có nhà riêng tại ấp L, xã B, bà T và gia đình không vi phạm pháp luật, bà T có việc làm ổn định, cháu H cũng đang sinh sống cùng với bà T. Do đó, xuất phát từ việc đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, việc bà T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung đối với cháu Lê Quốc H là phù hợp với lợi ích của con chung, cũng như phù hợp với điều kiện hiện tại của cháu, nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T theo Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung, do bà T không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận đề nghị của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Phan Thị Thùy T.

[5] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thùy T đối với ông Lê Văn N.

Bà Phan Thị Thùy T được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Quốc H, sinh ngày 14/02/2010. Ông Lê Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Phan Thị Thùy T cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Lê Văn N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, bà Phan Thị Thùy T phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, theo biên lai thu số 0013590 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 10/5/2023. Bà Phan Thị Thùy T đã nộp đủ án phí.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư